

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 61/2018/HSST
Ngày 30-11-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Duy Tráng và ông Nguyễn Hoài PH

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đình Chiến – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa:
Ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2018/HSST-QĐ ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

LÊ NGỌC Đ, sinh năm 1976 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề N: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; con bà Lê Thị C, không xác định được cha; có vợ là Lê Thị T và có 02 con; bị bắt tạm giam từ ngày 30/8/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Glong – có mặt.

Bị hại: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Những người làm chứng: Chị Dương Thị L, sinh năm 1966; anh Ngô Văn H, sinh năm 1991; cùng địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối năm 2016, LÊ NGỌC Đ sống chung như vợ chồng với chị Ngô Thị H, ở thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Quá trình chung sống do thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên ngày 26/6/2018, chị Ngô Thị H chuyển về ở nhà mẹ đẻ. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 01/7/2018, LÊ NGỌC Đ đi đến nhà anh Bùi Chánh N, ở thôn 1, xã Đắk Ha để giải quyết công việc. Tại đây Đ gặp chị H đang

ngồi đóng bịch cây giống ở vườn cho anh N thì hai người xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau qua lại Đ dùng chân phải đạp vào hông phải của chị H 02 phát; hai bên tiếp tục xảy ra tranh cãi, Đ nhặt 01 gậy gỗ dài 1,65m, Đ kính 03cm cầm bằng tay trái đánh 01 cái vào lưng chị H. Sau đó, Đ bỏ lại gậy gỗ rồi đi về nhà, còn chị H được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông.

Vật chứng của vụ án: 01 gậy gỗ dài 1,65m; Đ kính 03 cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 355/TgT ngày 03/8/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận thương tích của chị Ngô Thị H như sau: Đụng dập lách, điều trị bảo tồn, tỷ lệ 10%; đụng dập gan, điều trị bảo tồn, kết quả tốt, tỷ lệ 05% cộng lùi bằng 4,5%. Tổng tỷ lệ thương tích của chị H là $10\% + 4,5\% = 14,5\%$ làm tròn bằng 15%. Các tổn thương được gây nên trực tiếp bởi vật tày.

Bản cáo trạng số 53/CTr-VKS ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo LÊ NGỌC Đ về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; tịch thu tiêu hủy 01 cây gậy gỗ là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng; chấp nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại 5.000.000đ, bị hại không yêu cầu thêm nên không xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc

giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý; qua đó xác định vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 01/7/2018, tại: thôn 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, do mâu thuẫn tình cảm, không kiềm chế được nên LÊ NGỌC Đ đã dùng chân phải đạp 02 phát vào hông phải và dùng tay trái cầm gậy gỗ đánh 01 cái vào lưng chị Ngô Thị H. Hậu quả làm chị H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo LÊ NGỌC Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm vì bị cáo biết tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ; trong quá trình chung sống như vợ chồng giữa bị cáo và bị hại xảy ra mâu thuẫn vì thế bị cáo đã dùng chân và gậy là hung khí nguy hiểm đánh bị hại gây tổn thương cơ thể là 15%. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và được bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu hủy 01 cây gậy gỗ dài 1,65m; Đường kính 03cm (*có đặc điểm như trong biên bản thu giữ*) là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 590 của Bộ luật dân sự: Chấp nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ; bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo LÊ NGỌC Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **LÊ NGỌC Đ 02 (hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây gây gỗ dài 1,65m; Đường kính 03cm (*có đặc điểm như trong biên bản thu giữ*) là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 590 của Bộ luật dân sự: Chấp nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ; bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Hồng Nhung

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

